

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ 1, năm học 2026-2027

Mã lớp thời khóa biểu: 26S4A1

Ngành: Khoa học đất (Khóa 52)

Đơn vị: Trường Nông nghiệp

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ: 07/09/2026 (Tuần 1)

Thứ	Mã số học phần	Ký hiệu	Tên học phần	Mã số G.Viên	Tên G.viên	Tiết học	Phòng học	Địa điểm	Trực tuyến	Tuần học 123456789012345
Thời khóa biểu học tập										
2	TN014	F02	Cơ và nhiệt đại cương	001600	Mi	-----678----	209/KH	Nhà học KHTN		12345678901
3	TN027	F12	TT. Sinh học đại cương A1			1234-----	SH5	Khoa KHTN (TH)		12345678901
4	TN025	F12	Sinh học đại cương A1	002453	Anh	123-----	204/KH	Nhà học KHTN		12345678901
4	ML014	F17	Triết học Mác - Lênin	001773	Nhân	---45-----	102/KH	Nhà học KHTN		12345678901
4	TN021	F09	Hóa vô cơ và hữu cơ đại cương	001073	Nga	-----678----	105/KH	Nhà học KHTN		1234
4	TN021	F09	Hóa vô cơ và hữu cơ đại cương	001743	Đệ	-----678----	105/KH	Nhà học KHTN		5678901
4	SHCVHT	698	Cổ vấn học tập sinh hoạt lớp	001951	Giang	-----9----	203/NN	Nhà học Trường NN		3 7 1
5	ML014	F17	Triết học Mác - Lênin	001773	Nhân	123-----	103/KH	Nhà học KHTN		12345678901
5	TN022	F09	TT. Hóa vô cơ và hữu cơ đại cương			-----6789----	HOAHC1	Khoa KHTN (TH)		12345678901
Các học phần chưa xếp/không xếp TKB										
*	TN015	F01	TT. Cơ nhiệt đại cương	001847	Ngân					12345678901

*** Lưu ý:**

- Sinh viên khóa mới (K52) bắt đầu học từ ngày 07/09/2026 (tuần thứ 01 của học kỳ).
- Mỗi ký tự của dãy 123456789012345... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ.
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 1). Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ.
- Tiết học 1, 2, 3, 4, 5 buổi sáng và tiết 6, 7, 8, 9 buổi chiều, chi tiết xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/bang-phan-bo-thoi-gian-tiet-hoc>
- Ký hiệu nhà học, phòng học xem tại <https://tansinhvien.ctu.edu.vn/hoc-tap/so-do-nha-hoc-ky-hieu-phong-hoc>
- Cột "Trực tuyến" được đánh dấu "X" đối với lớp học phần được giảng dạy hình thức trực tuyến. GV sẽ thông tin đến SV trước khi bắt đầu tiết học.